

HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ KỲ THI THPT QUỐC GIA 2015 – PHỤ LỤC 9

- Link Video hướng dẫn làm hồ sơ:

https://www.youtube.com/watch?v=QWvUmk8Wp_I

<https://www.youtube.com/watch?v=yypOMdwU-2E>

- Link xem điểm thi THPT quốc gia 2015: Diemthi.Tuyensinh247.com

- Link học bài giảng trực tuyến Bám sát định hướng kỳ thi THPT QG 2015:

Tuyensinh247.com

NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHI KHAI HỒ SƠ

- Trước khi khai phiếu đăng ký dự thi, thí sinh phải đọc kỹ các mục và hướng dẫn chi tiết các mục ở mặt sau phiếu số 2, điều nào chưa rõ thí sinh phải hỏi cán bộ thu hồ sơ để được hướng dẫn đầy đủ.

- Thí sinh phải ghi đầy đủ các mục ở mặt trước túi hồ sơ, phiếu số 1 và phiếu số 2 rồi nộp cho nơi nhận hồ sơ kèm theo bản sao chụp (photocopy) 2 mặt Chứng minh thư nhân dân trên 1 mặt của tờ giấy A4 và 2 ảnh cỡ 4x6 kiểu chứng minh thư mới chụp trong vòng 6 tháng (có ghi rõ họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, tỉnh, huyện và mã số đơn vị ĐKDT vào mặt sau tấm ảnh, 2 ảnh này đựng trong một phong bì nhỏ). Ngoài ra phải dán thêm 1 ảnh vào vị trí đã xác định ở mặt trước túi đựng hồ sơ. Trường THPT nơi thí sinh đang học hoặc Công an xã phường nơi thí sinh tự do đang cư trú tại địa phương ký tên và đóng một dấu có phần giáp lai lên ảnh (chỉ để xác nhận nhân thân thí sinh). Thí sinh hoàn toàn chịu trách về thông tin khai trong phiếu đăng ký dự thi.

- Nơi thu hồ sơ giữ lại túi hồ sơ, phiếu số 1, bản sao chụp (photocopy) Chứng minh thư nhân dân và 2 ảnh, trả lại phiếu số 2 cho thí sinh sau khi đã ký và đóng dấu xác nhận. Thí sinh lưu giữ phiếu số 2 này để nhận giấy báo thi, giấy chứng nhận kết quả thi, trong trường hợp bị thất lạc giấy báo thi hoặc có những sai sót trước lúc thi, thí sinh đem phiếu này trực tiếp tới Hội đồng thi tại Cụm thi đã đăng ký vào buổi tập trung phổ biến quy chế để làm thủ tục dự thi./.

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI (ĐKDT) KỲ THI THPT QUỐC GIA

Mục SỞ GDĐT..... MÃ SỞ: Thí sinh đăng ký tại đơn vị đăng ký dự thi thuộc sở nào thì ghi tên sở đó vào vị trí trống, sau đó điền 2 chữ số biểu thị mã sở vào 2 ô trống tiếp theo, mã sở GDĐT do Bộ GDĐT quy định.

Mục Số hồ sơ: Nơi thu hồ sơ ghi, thí sinh không ghi mục này.

Mục 1, 2: Ghi theo hướng dẫn trên phiếu ĐKDT.

Mục 3: a) Nơi sinh của thí sinh chỉ cần ghi rõ tên tỉnh hoặc thành phố, nếu sinh ở nước ngoài thí sinh cần ghi rõ thêm tên quốc gia (theo tiếng Việt Nam). **b) Dân tộc** ghi đúng theo giấy khai sinh.

Mục 4: Đối với chứng minh thư mẫu cũ, ghi 9 chữ số vào 9 ô cuối bên phải, ba ô đầu để trống; đối với chứng minh thư mẫu mới, ghi đủ 12 chữ số.

Mục 5: Cần ghi đúng mã tỉnh (thành phố), mã huyện (quận), nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú vào các ô tương ứng ở bên phải. Đối với thí sinh được hưởng ưu tiên xét tốt nghiệp hoặc xét tuyển đại học, cao đẳng theo hộ khẩu thường trú tại các xã đặc biệt khó khăn theo quy định cần khai thêm mã xã (phường). Mã tỉnh (thành phố), mã huyện (quận), mã xã (phường) sẽ do Bộ GDĐT quy định. Sau khi điền đủ các mã đơn vị hành chính, thí sinh ghi rõ tên tỉnh (thành phố), huyện (quận), xã (phường) vào dòng trống.

Mục 6: Ghi tên trường và địa chỉ đến huyện (quận), tỉnh (thành phố) của trường vào dòng kẻ chấm. Ghi mã tỉnh nơi trường đóng vào 2 ô đầu, ghi mã trường vào 3 ô tiếp theo (mã trường ghi theo quy định của Sở GDĐT, nếu mã trường có 1 chữ số thì 2 ô đầu tiên ghi số 0, nếu mã trường có 2 chữ số thì ô đầu tiên ghi số 0).

Mục 7: Ghi rõ điện thoại, email (nếu có).

Mục 8: Thí sinh phải ghi rõ họ tên người liên hệ, địa chỉ chi tiết: xóm (số nhà), thôn (đường phố, ngõ ngách), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố).

Mục 9: Thí sinh đăng ký dự thi với mục đích chỉ lấy kết quả để xét tốt nghiệp THPT, chỉ lấy kết quả xét tuyển vào đại học, cao đẳng hoặc cả hai mục đích. Thí sinh đăng ký dự thi với mục đích nào thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng; nếu thí sinh dự thi với cả hai mục đích thì đánh dấu vào cả hai ô.

Mục 10: Thí sinh đăng ký dự thi tại cụm thi nào thì ghi tên cụm thi và mã cụm thi do Bộ GDĐT quy định vào vị trí tương ứng. Tùy theo mục đích thi nêu ở Mục 9 thí sinh cần tham khảo hướng dẫn của điểm thu hồ sơ để xác định cụm thi phù hợp.

Mục 11: Học sinh đang học lớp 12 THPT tại trường nào thì nộp hồ sơ ĐKDT tại trường đó. Các đối tượng khác nộp hồ sơ ĐKDT tại các địa điểm do Sở GDĐT quy định. Mã đơn vị ĐKDT ghi theo hướng dẫn của nơi thu hồ sơ.

Mục 12: Tất cả các thí sinh đăng ký dự thi để xét công nhận tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, cao đẳng đều phải đăng ký môn thi ở mục này, thí sinh đăng ký dự thi môn nào thì đánh dấu "X" vào ô môn thi tương ứng, riêng đối với môn Ngoại ngữ thí sinh điền mã số tương ứng với ngôn ngữ cụ thể như sau:

N1 – Tiếng Anh; **N2** – Tiếng Nga; **N3** – Tiếng Pháp; **N4** – Tiếng Trung Quốc; **N5** – Tiếng Đức; **N6** – Tiếng Nhật.

Mục 13: Đối với thí sinh xin miễn thi ngoại ngữ, cần ghi rõ loại chứng chỉ đủ điều kiện miễn thi hoặc ghi rõ là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ theo quy định

tại Công văn số: 6031/BGDDT-KTKĐCLGD ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ GDĐT về việc điều chỉnh, bổ sung miễn thi môn ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2015.

Mục 14: Thí sinh đã dự thi THPT những năm trước, nếu có những môn thi đủ điều kiện bảo lưu theo quy định, thí sinh muốn bảo lưu môn nào thì ghi điểm môn đó vào ô tương ứng.

Mục 15: Thí sinh xác định 4 môn dùng để xét tốt nghiệp THPT (bao gồm các môn bắt buộc và môn tự chọn) bằng cách đánh dấu "X" vào các ô tương ứng. Bốn môn này phải nằm trong số các môn đã đăng ký tại **Mục 12,13** và **14**.

Mục 16: Thí sinh tự xác định đối tượng ưu tiên, ghi đúng ký hiệu các đối tượng ưu tiên theo quy định của quy chế tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy. Nếu khai man sẽ bị xử lý theo các quy định hiện hành. Thí sinh thuộc diện ưu tiên phải nộp đủ giấy chứng nhận hợp pháp (bản sao) kèm theo phiếu đăng ký xét tuyển khi đăng ký xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng.

Mục 17: Đối với thí sinh dự thi có mục đích xét tuyển ĐH, CĐ cần ghi mã khu vực vào ô trống như sau: Khu vực 1 (KV1) điền chữ số **1**, Khu vực 2 (KV2) điền chữ số **2**, Khu vực 3 (KV3) điền chữ số **3**, Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) điền **2NT**. Trong 3 năm học THPT hoặc tương đương, học ở đâu lâu hơn hưởng ưu tiên khu vực ở đó. Nếu mỗi năm học một trường hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp THPT ở đâu hưởng ưu tiên khu vực tại đó. Đối với thí sinh được ưu tiên theo hộ khẩu thường trú, căn cứ vào quy định của quy chế tuyển sinh và hướng dẫn của Bộ GDĐT để ghi cho đúng khu vực ưu tiên được hưởng.

Mục 18: Ghi theo hướng dẫn trên phiếu ĐKDT.

Mục 19: Đối với thí sinh thi với mục đích lấy kết quả để xét học liên thông lên cao đẳng, đại học cần đánh dấu "X" vào ô đã tốt nghiệp ở bậc học nào tương ứng: Đã tốt nghiệp trung cấp (TC) hoặc Đã tốt nghiệp cao đẳng (CĐ).

Lưu ý: Thí sinh ghi đầy đủ, rõ ràng, sạch sẽ, không tẩy xoá.

Các chữ số phải ghi dạng chữ Ả rập (0,1,2,3,4,5,6,7,8,9...) không ghi bằng chữ số La mã (I,II,III...)

Học sinh lớp 12 xin xác nhận của trường đang theo học. Thí sinh tự do xin xác nhận của công an xã phường nơi đang cư trú. Sinh viên các trường CĐ,ĐH thi lại có thể xin trực tiếp hiệu trưởng trường đang theo học.

Trường THPT nơi thí sinh đang học hoặc công an xã phường nơi thí sinh tự do đang cư trú tại địa phương ký tên và đóng một dấu có phần giáp lai lên ảnh (chỉ để xác nhận nhân thân thí sinh). Thí sinh hoàn toàn chịu trách nhiệm về thông tin khai trong phiếu ĐKDT.

>>. Hồ sơ đăng ký dự thi thpt quốc gia trong tháng 4/2015 gồm:

1. Đối tượng thí sinh đang học lớp 12: Người đã học hết chương trình THPT trong năm tổ chức kỳ thi

- 02 Phiếu đăng ký dự thi giống nhau;
- Học bạ THPT; học bạ hoặc Phiếu kiểm tra của người học theo hình thức tự học đối với GDTX (bản sao);
- Các giấy chứng nhận hợp lệ để được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có). Để được hưởng chế độ ưu tiên liên quan đến nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, thí sinh phải có bản sao Sổ đăng ký hộ khẩu thường trú;

- 02 ảnh cỡ 4x6 cm và 02 phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh.

2. Đối tượng: Thí sinh tự do chưa có bằng tốt nghiệp (Thí sinh đã học hết lớp 12 chưa đỗ tốt nghiệp các năm trước)

Ngoài những hồ sơ trên cần bổ sung thêm:

- Giấy khai sinh (bản sao);
- Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú theo nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Quy chế này nếu thuộc trường hợp không đủ điều kiện dự thi trong các năm trước do bị xếp loại yếu về hạnh kiểm ở lớp 12;
- Giấy xác nhận của trường phổ thông nơi học lớp 12 hoặc nơi đăng ký dự thi về xếp loại học lực đối với những học sinh xếp loại kém về học lực quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Quy chế này;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc trung cấp (bản sao);
- Giấy xác nhận điểm bảo lưu (nếu có) do Hiệu trưởng trường phổ thông nơi thí sinh đã dự thi năm trước xác nhận.

3. Hồ sơ đăng ký dự thi đối với thí sinh tự do đã tốt nghiệp THPT

- a) 02 Phiếu đăng ký dự thi giống nhau;
- b) Bằng tốt nghiệp THPT hoặc trung cấp (bản sao);
- c) 02 ảnh cỡ 4x6 cm và 02 phong bì đã dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh.

Tuyensinh247.com Chúc các em đạt kết quả cao trong kì thi tới!

HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT

Hướng dẫn viết mục A: THÔNG TIN CHUNG

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (*Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu*)

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày		
------	--	--

Tháng		
-------	--	--

Năm		
-----	--	--

3. Nơi sinh (tỉnh hoặc thành phố).....

4. Dân tộc:

5. Giấy chứng minh nhân dân số (Ghi mỗi số vào 1 ô)

6. Thí sinh tự do đánh dấu X vào ô trống:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Mục 1: Họ, chữ đệm và tên của thí sinh:

► Các em viết đầy đủ họ, tên đệm, tên chính như trong giấy khai sinh, viết bằng chữ IN HOA CÓ DẤU. Ví dụ bạn: NGUYỄN VĂN A

► Thông tin giới tính: điền 0 với nam, điền 1 với nữ. Ví dụ bạn A là Nam gi là : 0

Mục 2: Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

► Ghi rõ ngày, tháng, nếu < 10 các em ghi thêm số 0 đằng trước.

► Năm sinh chỉ ghi 2 năm cuối.

Ví dụ ngày tháng bạn A sẽ được ghi như sau: 01 – 02 – 97

Mục 3: Nơi sinh, dân tộc

Nơi sinh: Chỉ ghi tên tỉnh/ thành phố: Ví dụ Bạn A: Hà Nội

Mục 4: Dân tộc

Dân tộc: viết bằng chữ. Ví dụ: Kinh

Mục 4: Giấy chứng minh nhân dân (CMT) :

► Các bạn có CMT mới, sẽ có 12 chữ số. CMT cũ là 9 chữ số.

► Mỗi con số ghi vào 1 ô.

Vì vậy nếu CMT có 9 số, các e bỏ qua 3 ô đầu, viết lùi về bên phải 123456789

Mục 5: Thí sinh tự do đánh dấu X vào ô trống :

Mục này dành cho các bạn đã thi tốt nghiệp các năm trước nhưng chưa tốt nghiệp, đối với học sinh lớp 12 bỏ qua ô này

Hướng dẫn viết mục B: THÔNG TIN ĐỂ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

B. THÔNG TIN ĐỂ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP:

7. Điểm TB cả năm lớp 12:
8. Xếp loại cuối năm lớp 12: Hạnh kiểm Học lực
9. Hình thức giáo dục phổ thông: Đánh dấu X vào ô tương ứng
10. Đối tượng miễn thi tốt nghiệp: Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu thuộc đối tượng miễn tốt nghiệp
11. Điểm khuyến khích được cộng thêm:
- Chứng nhận nghề phổ thông: Xếp loại Điểm cộng.....
- Đoạt giải trong các kì thi [chọn giải cao nhất] do ngành Giáo dục tổ chức hoặc phối hợp với các ngành chuyên môn khác từ cấp tinh trở lên tổ chức ở cấp THPT gồm: thi học sinh giỏi các môn văn hóa, thi thí nghiệm thực hành [Vật lí, Hóa học, Sinh học], thi văn nghệ, thể dục thể thao, hội thao giáo dục quốc phòng, cuộc thi khoa học kĩ thuật, viết thư quốc tế. Giải..... Điểm cộng.....
- Chứng chỉ ngoại ngữ: Trình độ điểm cộng..... Chứng chỉ tin học, trình độ điểm cộng.....
- Tổng điểm được cộng thêm: [không quá 4 điểm]

Mục 7: Điểm trung bình cả năm lớp 12

Phần này dựa trên kết quả học tập trong học bạ của các em.

Mục 8: Xếp loại cuối năm lớp 12

Phần này dựa trên kết quả học tập trong học bạ của các em.

Mục 9: Hình thức giáo dục phổ thông:

Đánh dấu X vào ô tương ứng

Mục 10: Đối tượng miễn thi tốt nghiệp

Đánh dấu X vào ô trống nếu thuộc đối tượng miễn, để xem mình được miễn không vui lòng truy cập Tin.Tuyensinh247.com

Mục 11: Điểm khuyến khích được cộng thêm

Các em có thể truy cập Tin.Tuyensinh247.com để xem mức độ cộng điểm thi tốt nghiệp thpt

Mục 12: Diện ưu tiên xét tốt nghiệp

Có 3 diện được ưu tiên các em chú ý truy cập Tin.tuyensinh247.com để tham khảo

Hướng dẫn viết mục C và D: HỒ SƠ KÈM THEO & CAM ĐOAN XÁC NHẬN

C.HỒ SƠ KÈM THEO:

1. Học bạ	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
2. Giấy khai sinh [bản sao]	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
3. Bằng tốt nghiệp THCS hoặc TC [bản sao]	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
4. Chứng nhận miễn thi tốt nghiệp	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
5. Chứng nhận miễn thi ngoại ngữ	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
6. Giấy chứng nhận nghề phổ thông	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
7. Giấy chứng nhận đoạt giải các kì thi	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
8. Chứng chỉ ngoại ngữ [GDTX]	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
9. Chứng chỉ tin học [GDTX]	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
10. Giấy xác nhận điểm bảo lưu	Có	<input type="checkbox"/>	Không	<input type="checkbox"/>
11. Giấy tờ khác nêu có.....				

D.CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu đăng ký xét công nhận tốt nghiệp này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo các quy chế hiện hành.

Ghi chú: Sau ngày thi, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung sẽ không được chấp nhận.

Ngày..... tháng năm 20...
Chữ ký của thí sinh

Ngày..... Tháng năm 20....
Người nhận hồ sơ
[Ký và ghi rõ họ tên]

Trong mục C các em vui lòng chọn vào các giấy tờ đi kèm hồ sơ tối thiểu gồm những gì tùy theo từng đối tượng là chỉ công nhận tốt nghiệp, hay chỉ thi đại học hay vừa xét đại học vừa thi tốt nghiệp đồng thời nếu các em thuộc các diện ưu tiên hoặc cộng điểm ở các mục trên các em phải nộp các giấy tờ chứng minh đi kèm theo hồ sơ và hồ sơ gồm những gì thì em chọn CÓ nếu không chọn KHÔNG.

Mục D các em ký ghi ngày tháng viết phiếu, ký ghi rõ họ tên. Riêng phần Người nhận hồ sơ các em học sinh bỏ trống để Người tiếp nhận hồ sơ sẽ ký ghi rõ họ tên.



Giáo viên nổi tiếng, học tiết kiệm, hiệu quả!

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

PHỤ LỤC 9

(Kèm theo công văn số/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày/2015
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỐ GĐĐT.....

MA SỐ: [] []

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ KỲ THI THPT QUỐC GIA

A. THÔNG TIN CA NHAN

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

Ngày [] Tháng [] Năm []

3. a) Nơi sinh (tỉnh hoặc thành phố)

b) Dân tộc (Ghi bằng

chữ)

[] [] []

4. Giấy chứng minh nhân dân số (Ghi mỗi số vào 1 ô)

5. Hộ khẩu thường trú [] [] [] Ghi rõ tên tỉnh (thành phố, huyện, quận), xã (phường) vào dòng trống sau

Mã tỉnh (TP) Mã huyện (quận) Mã xã (phường)

6. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường và nơi trường đóng: huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường)

Năm lớp 10

[] []

Năm lớp 11

[] []

Năm lớp 12

Mã tỉnh [] Mã trường []

7. Điện thoại.....

Email.....

8. Địa chỉ liên hệ

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÍ THI

9. Đăng ký dự thi để xét tốt nghiệp THPT []

Đăng ký dự thi để tuyển sinh ĐH, CĐ []

10. Dự thi tại cụm: Tên Cụm.....

Mã Cụm []

11. Nơi nộp hồ sơ ĐKDT.....

Mã đơn vị ĐKDT []

12. Đăng ký thi các môn (Thí sinh đăng ký dự thi môn nào thì đánh dấu "X" vào ô môn thi tương ứng, riêng đối với môn Ngoại ngữ thí sinh điền vào ô trống mã tương ứng với ngôn ngữ lựa chọn, cụ thể như sau: N1 – Tiếng Anh; N2 – Tiếng Nga; N3 – Tiếng Pháp; N4 – Tiếng Trung Quốc; N5 – Tiếng Đức; N6 – Tiếng Nhật)

Toán [] Ngữ văn [] Ngoại ngữ [] Vật lí [] Hóa học [] Sinh học [] Lịch sử [] Địa lí []

C. THÔNG TIN ĐỀ XEM CONG NHẬN TỐT NHIỆP THPT (Thí sinh dự thi chỉ để lấy kết quả xét tuyển sinh ĐH, CĐ thi bù qua phần này)

13. Đăng ký môn dùng để xét công nhận tốt nghiệp: (Thí sinh đánh dấu "X" vào ô môn thi lấy kết quả để xét công nhận tốt nghiệp)

Toán [] Ngữ văn [] Ngoại ngữ [] Vật lí [] Hóa học [] Sinh học [] Lịch sử [] Địa lí []

14. Đăng ký miễn thi ngoại ngữ (Thí sinh ghi loại chứng chỉ đủ điều kiện theo quy định hoặc ghi rõ là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế để xin miễn thi môn ngoại ngữ)

15. Điểm bảo lưu (Ghi điểm môn xin bảo lưu vào ô tương ứng):

Toán [] Ngữ văn [] Ngoại ngữ [] Vật lí [] Hóa học [] Sinh học [] Lịch sử [] Địa lí []

Vật lí []

Ngữ văn []

Hóa học []

Lịch sử []

Sinh học []

Địa lí []

Ngoại ngữ []

D. THÔNG TIN DỤNG ĐỀ XEM CHÉ ĐỘ ƯU TIÊN TRONG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

(Thí sinh dự thi chỉ để xét công nhận THPT không cần khai phần này)

16. Đôi tượng ưu tiên tuyển sinh: Thuộc đối tượng nào khoanh tròn vào ô: 01, 02, 03, 04, 05, 0, 07 sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô bên cạnh, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống

[] []

17. Khu vực tuyển sinh: Thuộc khu vực nào khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó KV1, KV2 – NT, KV2, KV3

[]

Sau đó ghi mã khu vực (1 – KV1, 2 – KV2, 2NT – KV2 - NT, 3 – KV3) vào ô trống

[]

18. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (Ghi đủ 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

[]

19. Đôi với thí sinh dự thi để xét liên thông lên ĐH, CĐ: Đã tốt nghiệp TC []

Đã tốt nghiệp CĐ []

E. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKDT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo các quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ngày.....tháng.....năm 20...
Chữ ký của thí sinh

Anh
4x6
106

XÁC NHẬN NGƯỜI KHAI PHIẾU NÀY

Đang học lớptrường.....

Hoặc đang cư trú ở xã, phường.....

Hiệu trưởng các trường nơi HS đang học hoặc Công an xã, phường nơi thi sinh tự do đăng cư trú tại địa phương ký tên và đóng dấu (chỉ đóng 1 dấu có phần giải lai trên ảnh)

Ngày.....tháng.....năm 20...

(Ký tên và đóng dấu)

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT

(Kèm theo công văn số/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SƠ ĐỀT

MA SỐ:

--	--

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT

[Thí sinh dự thi chỉ lấy kết quả xét tuyển sinh ĐH, CĐ thì KHÔNG PHẢI khai phiếu này;
Thí sinh nộp phiếu này tại nơi nộp Phiếu đăng kí dự thi THPT quốc gia]

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)
Ghi (Nữ ghi 1, Nam ghi 0)
2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh
(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)
3. Nơi sinh (tỉnh hoặc thành phố)
4. Dân tộc:
5. Giấy chứng minh nhân dân số (Ghi mỗi số vào 1 ô)/
6. Thí sinh tự do đánh dấu X vào ô trống.

Ngày	Tháng	Năm

B. THÔNG TIN ĐỀ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP:

7. Điểm TB cả năm lớp 12:
8. Xếp loại cuối năm lớp 12:
Hạnh kiểm
Học lực
THPT GDTX
9. Hình thức giáo dục phổ thông: **Đánh dấu X vào ô tương ứng**
10. Đối tượng miễn thi tốt nghiệp: **Đánh dấu X vào ô tương ứng nếu thuộc đối tượng miễn thi tốt nghiệp**
11. Điểm khuyến khích được cộng thêm:
 - Chung nhận nghề phổ thông: Xếp loại
Điểm cộng
 - Đoạt giải trong các kì thi [chọn giải cao nhất] do ngành Giáo dục tổ chức hoặc phối hợp với các ngành chuyên môn khác từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THPT gồm: thi học sinh giỏi các môn văn hóa, thi thi nghiệm thực hành [Vật lí, Hóa học, Sinh học], thi văn nghệ, thể dục thể thao, hội thao giáo dục quốc phòng, cuộc thi khoa học kỹ thuật, viết thư quốc tế. Giải
Điểm cộng
 - Chung chỉ ngoại ngữ: TRình độ
điểm cộng
Chung chỉ tin học, trình độ
điểm cộng
- Tổng điểm được cộng thêm:
[không quá 4 điểm]
12. Điểm ưu tiên xét tốt nghiệp: ghi kí hiệu theo hướng dẫn

--

C. HÓA SƠ KEM THEO:

1. Học bạ Có Không
2. Giấy khai sinh [bản sao] Có Không
3. Bằng tốt nghiệp THCS hoặc TC [bản sao] Có Không
4. Chung nhận miễn thi tốt nghiệp Có Không
5. Chung nhận miễn thi ngoại ngữ Có Không
6. Giấy chứng nhận nghề phổ thông Có Không
7. Giấy chứng nhận đoạt giải các kì thi Có Không
8. Chung chỉ ngoại ngữ [GDTX] Có Không
9. Chung chỉ tin học [GDTX] Có Không
10. Giấy xác nhận điểm bảo lưu Có Không
11. Giấy tờ khác nếu có

D. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu đăng kí xét công nhận tốt nghiệp này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo các quy chế hiện hành.

Ghi chú: Sau ngày thi, mọi yêu cầu sửa đổi, bổ sung sẽ không được chấp nhận

Ngày..... tháng..... năm 20...
Chữ ký của thí sinh

Ngày..... Tháng năm 20...
Người nhận hồ sơ
[Ký và ghi rõ họ tên]